

14. (Tham khảo)

Hướng dẫn về Kỳ thi Vào Đại học Nhật Bản dành cho Du Học sinh (EJU)

1. Mục đích

Kỳ thi này được dùng để đánh giá khả năng tiếng Nhật và sức học cơ bản của sinh viên quốc tế muốn theo học bậc đại học ở một trường Đại học Nhật Bản.

2. Đơn vị tổ chức thi

Hiệp hội Giáo dục Quốc tế Nhật Bản sẽ tổ chức các kỳ thi với sự hợp tác của Bộ Giáo dục, Văn hoá, Thể thao, và Khoa học Kỹ thuật, Bộ Ngoại giao, các trường đại học cùng các tổ chức hữu quan khác ở Nhật Bản và nước ngoài.

3. Cách thi và Nội dung thi

(1) Đối tượng: Du học sinh muốn theo học tại các đại học Nhật Bản

(2) Ngày thi: [Kỳ 1] ngày 15 tháng Sáu, 2003 (chủ nhật)

[Kỳ 2] ngày 16 tháng Mười Một, 2003 (chủ nhật)

(3) Nơi thi: Ở Nhật Bản: Hokkaido, tỉnh Miyagi, tỉnh Gunma, tỉnh Saitama, tỉnh Chiba, thủ đô Tokyo, tỉnh Kanagawa, tỉnh Ishikawa, tỉnh Aichi, phủ Kyoto hoặc tỉnh Shiga, phủ Osaka, tỉnh Hyogo, tỉnh Hiroshima hoặc Okayama, tỉnh Fukuoka, và tỉnh Okinawa.

Ở nước ngoài: Indonesia (Jakarta và Surabaya), Việt Nam (Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh), Hàn Quốc (Seoul và Busan), Singapore, Thái Lan (Bang Cốc), Đài Loan (Đài Bắc), Philippines (Manila), Malaysia (Kuala Lumpur) và Mông Cổ (Ulaanbaatar).

(4) Môn thi:

Thí sinh chọn môn thi trong số những môn dưới đây, tùy theo yêu cầu của trường đại học và khoá cụ thể.

Môn thi	Mục đích	Thời gian	Điểm
Tiếng Nhật	Đánh giá trình độ tiếng Nhật (tiếng Nhật giáo khoa) cần có để học ở đại học Nhật Bản	120 phút	0-400 điểm
Khoa học Tự nhiên	Đánh giá sức học cơ bản môn khoa học tự nhiên (gồm Lý, Hoá, Sinh) cần có để học ở các khoa tự nhiên đại học Nhật Bản	80 phút	0-200 điểm
Khoa học Xã hội	Đánh giá các kỹ năng giáo khoa cơ bản cần cho các môn đại cương, đặc biệt là khả năng tư duy và lý luận để học tại các đại học Nhật Bản.	80 phút	0-200 điểm
Toán học	Đánh giá sức học cơ bản môn toán cần có để học ở đại học Nhật Bản	80 phút	0-200 điểm

[Ghi chú]

- Môn thi Tiếng Nhật bao gồm 4 lĩnh vực: viết, nghe (thính giải), nghe và đọc (thính độc giải) và đọc hiểu (độc giải). Điểm thi trong bảng trên không bao gồm điểm thi viết, mà sẽ được chấm riêng dựa trên khả năng về ngữ pháp và luận lý.
- Đối với môn Khoa học Tự nhiên, tùy theo trường và khoá bạn xin học, bạn phải chọn hai trong ba môn lý, hoá, sinh.
- Đối với môn Toán học, tùy theo trường và khoá bạn xin học, bạn chọn làm bài thi chương trình Toán học 1 nếu theo học khoa xã hội hay khoa ít cần toán, hoặc chương trình Toán học 2 nếu theo học khoa cần nhiều toán hơn.
- Thí sinh không được phép chọn thi cùng một lúc môn Khoa học Tự nhiên và môn Khoa học Xã hội.
- Điểm nêu ở bảng trên sẽ không thông báo điểm đơn thuần từng môn mà là điểm theo chuẩn chung.
- Để có thêm thông tin về phạm vi ra đề, xin vui lòng tham khảo bản giới thiệu nội dung môn thi (có trên trang Web Hiệp hội AIEJ, http://www.aiej.or.jp/examination/efjuafis_syllabus.html)
- Ngôn ngữ dùng trong kỳ thi: Câu hỏi có thể bằng tiếng Nhật hoặc tiếng Anh, thí sinh phải ghi rõ trong đơn xin dự thi nguyện vọng của mình muốn dùng thứ tiếng nào. (Môn Tiếng Nhật sẽ chỉ ra đề bằng tiếng Nhật).
- Cách làm bài: Trả lời lựa chọn dạng trắc nghiệm (Marksheet) (riêng môn Tiếng Nhật sẽ có thêm phần thi viết).

4. Thủ tục nộp đơn, v.v..

(1) Thủ tục nộp đơn

① Đơn xin dự thi: theo mẫu qui định

② Lệ phí dự thi: Ở Nhật Bản:

Một môn: 5.200 Yên (cả thuế)

Hai môn trở lên: 10.400 Yên (cả thuế)

Ở nước ngoài:

Indonesia	IDR 10.000	Đài Loan	TWD 1.200
Việt Nam	VNĐ 65.000	Philippines	PHP 250
Hàn Quốc	KRW 20.000	Malaysia	MYR 55
Singapore	SGD 36	Mông Cổ	MNT 10.000
Thái Lan	THB 300		

- ③ Thời hạn nộp đơn: Ở Nhật Bản: [Kỳ 1] từ ngày 24 tháng Hai (thứ hai) đến 20 tháng Ba (thứ năm) (Dấu bưu điện đóng trên phong bì chậm nhất là ngày 20 tháng Ba).
[Kỳ 2] từ ngày 7 tháng Bảy (thứ hai) đến 1 tháng Tám (thứ sáu) (Dấu bưu điện đóng trên phong bì chậm nhất là ngày 1 tháng Tám).
- Ở nước ngoài: Tương tự như ở Nhật Bản.
- ④ Nộp đơn: Ở Nhật Bản: Đơn xin dự thi phải nộp cho Phòng Thi tuyển thuộc Ban Chương trình và Hoạt động của Hiệp hội Giáo dục Quốc tế Nhật Bản.
- Ở nước ngoài: Đơn xin dự thi phải nộp cho đại diện của Hiệp hội tại nước hay khu vực đó.

(2) Hướng dẫn dự thi

Chi tiết hướng dẫn thủ tục xin dự thi v.v.. sẽ được thông báo trong "Bản Thông Báo về Kỳ thi Vào Đại học Nhật Bản Dành cho Du Học sinh 2003".

Nơi bán bản hướng dẫn: Ở Nhật Bản: Bản hướng dẫn này sẽ có bán tại các hiệu sách lớn tại Nhật Bản từ ngày 24 tháng Hai, 2003 (thứ hai). Giá bán là 510 Yên (kể cả thuế).

Ở nước ngoài: Được quyết định qua thỏa thuận với đại diện ở mỗi nước hay khu vực.

(3) Gửi giấy báo dự thi:

Ở Nhật Bản: Sau khi nhận được đơn xin dự thi, giấy báo dự thi sẽ gửi vào:

[Kỳ 1] ngày 23 tháng Năm 2003 (thứ sáu)

[Kỳ 2] ngày 24 tháng Mười 2003 (thứ sáu)

Ở nước ngoài: Được quyết định qua thỏa thuận với đại diện ở mỗi nước hay khu vực.

5. Thông báo kết quả thi

(1) Thông báo cho thí sinh

Hiệp hội AIEJ sẽ thông báo cho thí sinh số điểm đạt được.

[Kỳ 1] ngày 22 tháng Bảy 2003 (thứ ba)

[Kỳ 2] ngày 22 tháng Mười hai 2003 (thứ hai)

(2) Thông báo đến trường Đại học

Hiệp hội AIEJ sẽ gửi đến trường Đại học báo cáo kết quả thi của thí sinh. Từ cuối tháng Bảy 2003, AIEJ bắt đầu gửi trả lời kết quả thi Kỳ 1 cho trường đại học, từ cuối tháng Mười hai 2003 cho kết quả thi Kỳ 2.

Ghi chú: hiện nay đã hết hạn nộp đơn xin dự thi Kỳ 1.

Địa chỉ Liên hệ:
Hiệp hội Giáo dục Quốc tế Nhật Bản,
Phòng Chương Trình và Hoạt Động
Ban Khảo Thí
4-5-29 Komaba, Meguro-ku, Tokyo 153-8503
Japan
Tel: +81-3-5454-5338
Fax: +81-3-5454-5339
E-mail: aju@aiiej.or.jp

Thông tin về Học bổng Khuyến học Monbukagakusho dành cho du học sinh tự túc

Bộ Giáo dục, Văn hoá, Thể thao và Khoa học Kỹ thuật Nhật Bản (Monbukagakusho) dành tặng học bổng khuyến học cho các du học sinh tự túc theo học đại học hay các trường đào tạo khác của Nhật Bản. Thí sinh nhận học bổng được tuyển chọn từ các du học sinh tự túc đạt thành tích xuất sắc trong Kỳ thi Vào Đại học Nhật Bản Dành cho Du Học sinh (EJU) do Hiệp hội AIEJ tổ chức và sẽ theo học các bậc đại học, sau đại học, cao đẳng và trung cấp kỹ thuật (bậc Sau Trung học Phổ thông). Để có thêm thông tin chi tiết, xin vui lòng tham khảo trang Web của Hiệp hội AIEJ (http://www.aiiej.or.jp/study_i/scholarships_hsrp_menu.html).

- Trị giá học bổng: 52.000 Yên/tháng.
- Cách xin học bổng: Hãy đánh dấu vào ô thích hợp trong đơn xin dự thi Kỳ thi vào Đại học Nhật Bản dành cho Du học sinh (EJU)
- Thủ tục tuyển chọn: Những thí sinh có số điểm đứng đầu kỳ thi EJU sẽ được giới thiệu đến Bộ Giáo dục và VHTTKH (Monbukagakusho) và sẽ được nhận Học bổng Khuyến học dành cho du học sinh tự túc.

Địa chỉ liên hệ:
Hiệp hội Giáo dục Quốc tế Nhật Bản,
Phòng Chương Trình và Hoạt Động
Ban Sinh viên vụ
4-5-29 Komaba, Meguro-ku, Tokyo 153-8503
Japan
Tel: +81-3-5454-5213
Fax: +81-3-5454-5233

Những trường có áp dụng Kỳ thi EJU (đến ngày 18 tháng Ba, 2003)

Đại học		Quốc lập	Công lập	Dân lập	Tổng số
	Tổng số trường	97	75	512	684
	Trường áp dụng EJU	89	47	213	349
	Tỷ lệ	92%	63%	42%	51%

Cao đẳng		Quốc lập	Công lập	Dân lập	Tổng số
	Tổng số trường	19	51	492	562
	Trường áp dụng EJU	2	12	82	96
	Tỷ lệ	11%	24%	17%	17%

*Cấp Giấy Nhập học trước khi sinh viên đến Nhật Bản
Chế độ cấp Giấy Nhập học trước khi đến Nhật Bản này là nhằm tạo điều kiện cho thí sinh không cần phải đến dự thi trực tiếp tại Nhật Bản, mà vẫn có thể dự tuyển vào đại học hay các loại hình trường khác của Nhật Bản và được cấp giấy nhập học.

Để có thêm thông tin chi tiết về các trường có áp dụng chế độ này qua kỳ thi EJU, xin vui lòng tham khảo trang Web của Hiệp hội AIEJ (http://www.aiej.or.jp/examination/efjuafis_baij.html).
Chú ý rằng danh sách các trường này có thể được cập nhật thường xuyên.

Các bạn nên hỏi trực tiếp với những đại học, cao đẳng, học viện Sau Đại học về các thủ tục nhận sinh viên vào học.

Số trường cấp giấy nhập học trước khi đến Nhật Bản, có áp dụng EJU (đến ngày 11 tháng Ba, 2003)

	Quốc lập	Công lập	Dân lập	Tổng số
Đại học	9	1	29	39
Cao đẳng	0	0	10	10
Sau đại học	1	0	0	1
Tổng số	10	1	39	50

Danh sách các đại diện ở nước ngoài

Nước và khu vực	Thành phố	Cơ quan Đại diện	Địa chỉ	Điện thoại và Fax	Cách hỏi thông tin
Indonesia	Jakarta	Đại học Indonesia (Trung tâm tiếng Nhật)	Kampus UI Depok, Depok 16424, Indonesia	Tel: +62-21-786-3547 Fax: +62-21-786-3548	Hỏi tại chỗ
	Surabaya	Trung tâm Giao lưu văn hóa Nihon-Indonesia	11F GRAHA PENA BLD.88 Ahmad Yani St. Surabaya, Indonesia	Tel: +62-31-829-9383 Fax: +62-31-825-0039	Hỏi tại chỗ
Việt Nam	Hà Nội	Đại học Ngoại thương (phòng Quan hệ quốc tế)	Phố Chùa Láng, Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Tel: +84-4-835-5359 Fax: +84-4-834-3605	Hỏi tại chỗ/Bằng thư
	Thành phố Hồ Chí Minh	Trường Đại học Xã hội và Nhân văn thuộc Đại học Quốc gia Việt Nam (phòng Quan hệ Quốc tế)	10-12 Đường Đinh Tiên Hoàng, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Tel: +84-8-822-1910 Fax: +84-8-822-1903	Hỏi tại chỗ/Bằng thư
Hàn Quốc	Seoul	Hội Nhật Hàn	701 Doosan Bearstel 1319-11 Seocho-dong Seocho-ku, Seoul, South Korea	Tel: +82-2-3452-5999 Fax: +82-2-3452-5998	Bằng thư
	Busan	Trung tâm Giao lưu văn hoá Nhật Hàn Busan	404-5 Dukpo-dong, Sasang-ku, Busan, South Korea	Tel: +82-51-301-1700 Fax: +82-51-301-1522	Bằng thư
Singapore		Hội văn hoá Nhật Bản, Singapore	Midland House, 112 Middle Road 05-00 Singapore 188970	T +65-6338-3428 F +65-6339-0328	Hỏi tại chỗ/Bằng thư
Thái Lan	Băng Cốc	Hội cựu sinh viên Nhật Bản, Thái Lan (OJSAT)	159 Rajdhamri Rd. Bangkok 10330 Thailand	Tel: +66-2-252-1185-6 Fax: +66-2-252-1187	Hỏi tại chỗ/Bằng thư
Đài Loan	Đài Bắc	Trung tâm Huấn luyện và Trắc nghiệm Ngôn ngữ (phòng thi tuyển II)	170 Hsin-hai Rd., Sec.2, Taipei, Taiwan	Tel: +886-2-2365-5050 (ext.263) Fax: +886-2-2369-8125	Bằng thư
Philippines	Manila	Đại học De La Salle-Khoa Saint Benilde (Trung tâm nhập học)	2544 Taft Avenue, Manila	Tel: +63-2-526-7441 (local 126)	Hỏi tại chỗ/Bằng thư
Malaysia	Kuala Lumpur	Hội Cựu sinh viên Nhật - Malaysia (JAGAM)	10, Jalan 5/31, 46000 Petaling Jaya, Malaysia	Tel: +60-3-7956-5886 Fax: +60-3-7956-1941	Hỏi tại chỗ
Mông Cổ	Ulaanbaatar	Mongoliin Yapon Helnii Bagsh Nariin Holboo	Japan Club, 2 nd Fl. The Mongolia-Japan Center	Tel: +976-91-192508 Fax: +976-11-317528	Hỏi tại chỗ